LÁ SỐ TỬ VI CỦA ÔNG NGÔ ĐÌNH DIỆM

Bài của Mỹ Tín

-Chúng tôi từng trình bầy ngày giờ sanh của ông Ngô Đình Diệm, qua sự hiểu biết của cụ Thu Giang Nguyễn Duy Cần.

-Đây là lá số với một giờ sanh khác, do ông Mỹ Tín trình bầy và cũng của ông Diệm.

Cách đây không lâu, nhân bàn về lá số tử vi của ông Nguyễn Tường Tam, tôi đã có dịp ghi nhận rằng khi bàn về số tử vi của danh nhân người bàn không thể không chắc ý về ngày sinh tháng đẻ của đương số. Có vậy thì những lời bàn giải mới không làm sứt mẻ uy tín của khoa tử vi. Thật vậy, chưa thấy có lá số tử vi nào mà đương số khi còn sống cũng như khi vừa nằm xuống đã được nhiều người chiêm nghiệm và bàn cãi như lá số tử vi của ông Diệm.

Lá số nào đúng

Trước ngày đảo chánh ông Diệm lối vài tháng, tôi được một người quen ở Huế đem cho một lá tử vi bảo đó là của ông Diệm. Tôi có xem qua nhưng không chắc ý. Sau ngày đảo chánh tôi được xem ít nhất là 2 lá tử vi khác nhau đăng trên hai tờ báo cùng được coi là tử vi của ông Diệm. Tôi không muốn nói đến những lá tử vi mà người viết có dụng ý đánh kẻ ngã ngựa cho hả dạ căm thù đăng trên các tờ báo khác. Đầu năm 1963, tôi lại được một ông bạn công chức ở Phủ Tổng Thống trao cho một mảnh giấy có ghi ngày sinh tháng đẻ nói là của ông Diệm. Một điều làm tôi thắc mắc là trong mảnh giấy đó chỉ ghi

giờ sanh là sau 11 giờ chứ không ghi rõ là đêm hay ngày. Tôi có hỏi lại thì ông bạn đó cũng không biết. Thế là tôi phải lấy 2 lá tử vi một lá giờ Tý và một lá giờ Ngọ.

Một điều lạ là ở cả 5 lá số tử vi khác nhau nói trên tôi đều nhận ra nhiều điểm tương tự giống nhau nhất là ở cung Thê thiếp, Huynh đệ, Tật ách và các cung nhị hạn. Dĩ nhiên là tôi không thể chắc ý về một lá tử vi nào trong số 5 lá tử vi đó nhưng tôi vẫn cất giữ suốt 7 năm cho đến một ngày vào đầu năm 1970 một ông bạn khác trao cho tôi một lá tử vi và bảo đó mới thật là của cố Tổng thống Ngô Đình Diệm. Ông bạn này đã có một chỗ ngồi khá vững vàng trong giới Tử vi và Dịch lý ở Việt Nam, ông lại cũng đã có một thế đứng chính trị đáng kể trong chánh phủ đầu tiên của ông Ngô Đình Diệm. Nếu ông đã có cái may mắn được lục soát tập gia phả giòng họ nhà Ngô do chính tay ông Ngô Đình Cẩn trao cho để ghi lại ngày sinh tháng đẻ đích thật của tất cả tông chi nội ngoại dòng họ đó. Âu cũng là chuyện không phải không đáng tin.

Vậy ông Ngô Đình Diệm sanh ngày 13, tháng 11, năm Canh Tý, giờ Thìn. Tôi xin nói ngay tất cả những lá số tử vi được cho là của ông Diệm mà tôi được biết từ trước đến giờ, không có một lá số nào kết hợp được nhiều đáp số rõ ràng và chính xác vượt qua được lá số này.

<table>
<tr>
<td>T. Tị TỬ TỨC 92

Ân Quang
Địa Giải
Nguyệt Đức
Kiếp Sát
Phá Toái
Tử Phù
Đại Hao (H)

năm Mùi Tuyệt
Tuần</td>
<td>N. Ngọ THÊ THIẾP 102
THIÊN CƠ (D)

Văn Xương (H)
Thiên Khôi
Phong Cáo
Thiên Giải
Thiên Phúc
Hỏa Tinh (D)
Linh Tinh (D)
Thiên Khốc (D)
Thiên Hư (D)
Đẩu Quân
Tuế Phá
Phục Binh

năm Thân Thai</td>
<td>Q. Mùi HUYNH ĐỆ 112
TỬ VI (D)
PHÁ QUÂN (V)

Long Đức
Đà La (D)
Địa Không (H)
Thiên Hình (H)
Quan Phủ

năm Dậu Dưỡng
Triệt</td>
<td>G. Thân MỆNH 2

Văn Khúc (D)
Lộc Tồn (B)
Thiên Tài
Bác Sỹ
Lưu Hà
Bạch Hổ (D)

năm Tuất Trường Sinh</td>
</tr>
<tr>
<td>C. Thìn TÀI BẠCH THÂN 82
THÁI DƯƠNG (V)

Hóa Lộc (V)
Long Trì
Quốc Ấn
Thiên Thọ
Hoa Cái
Thiên La
Quan Phù
Bệnh Phù

năm Ngọ Mộ</td>
<td colspan="2" rowspan="2">Họ tên: NgoDinhDiem
Năm: 1960 Canh Tý
Tháng: 12 11 Mậu Tý
Ngày: 30 13 Nhâm Thìn
Giờ: 07:30 Giáp Thìn
Âm Dương: Dương Nam
Âm Dương thuận lý
Mệnh: Bích Thượng Thổ
Cục: Thuỷ Nhị Cục
Mệnh khắc Cục
Thân cư Tài
Mệnh chủ: Liêm Trinh
Thân chủ: Hỏa Tinh

理數越南
扶董公司

Để luận giải, mời bạn liên hệ LÝ SỐ HỘI QUÁN.
ĐC: 104 Mai Anh Tuấn (ven hồ Hoàng Cầu), Hà Nội.
ĐT: 04.2241.5668 - Email: bantuvan@lyso.vn.</td>
<td>Ấ. Dậu PHỤ MẪU 12
THIÊN PHỦ (B)

Thiên Quý
Thiên Hỉ
Đào Hoa
Thiên Đức
Phúc Đức
Lực Sĩ
Kình dương (H)

năm Hợi Mộc Dục</td>
</tr>
<tr>
<td>K. Mão TẬT ÁCH 72
VŨ KHÚC (D)
THẤT SÁT (H)

Hóa Quyền (V)
Hồng Loan
Thiếu Âm
Hỉ Thần
Địa Kiếp (H)
Thiên Sứ

năm Tị Tử</td>
<td>B. Tuất PHÚC ĐỨC 22
THÁI ÂM (M)

Hóa Khoa (V)
Phượng Các
Thai Phụ
Giải Thần
Thanh Long
Quả Tú
Địa Võng
Điếu Khách

năm Tý Quan Đới</td>
</tr>
<tr>
<td>M. Dần THIÊN DI 62
THIÊN ĐỒNG (M)
THIÊN LƯƠNG (V)

Tả Phù
Thiên Việt
Thiên Mã (D)
Tam Thai
Thiên Trù
Hóa Kị (H)
Cô Thần
Tang Môn (D)
Phi Liêm

năm Thìn Bệnh</td>
<td>K. Sửu NÔ BỘC 52
THIÊN TƯỚNG (D)

Đường Phù
Thiếu Dương
Tấu Thư
Thiên Thương
Thiên Không

năm Mão Suy</td>
<td>M. Tý QUAN LỘC 42
CỰ MÔN (V)

Hữu Bật
Bát Tọa
Thái Tuế
Tướng Quân

năm Dần Đế Vượng</td>
<td>Đ. Hợi ĐIỀN TRẠCH 32
LIÊM TRINH (H)
THAM LANG (H)

Thiên Quan
Thiên Y
LN.Văn Tinh
Thiên Diêu (H)
Trực Phù
Tiểu Hao (H)

năm Sửu Lâm Quan</td>
</tr>
</table>

Một lá số trước

Trước khi bàn về lá số tử vi đó, tôi có một vài nhận xét về lá số tử vi cũng được coi là của ông Diệm đã được cụ Thu Giang Nguyễn Duy Cần đề cập đến ở KHHB L-3 trong một bài rất cao kiến nhan đề là "Định mạng hay Tự do".

Theo cụ Thu Giang thì ông Diệm sanh ngày 13 tháng 5 năm Canh Tý, giờ Tý. Thân mệnh đồng cung ở Ngọ có Phá Quân, Phục binh, lưỡng Tướng, lưỡng Tuế, Khôi, Việt, Mã, Hỏa…Thiên Di có Liêm trinh, Thiên Tướng, Tướng quân, Tả Hữu…Phúc đức có Tử vi, Thiên Phủ, Quyền, Lộc, Tướng Ấn, Mã, Việt…Vậy thì ông Diệm đâu có thể xuất thân từ một lại nhân, một công chức được?

Phải chi Mệnh hay Thiên Di (Ngọ Tý) có Kình Dương thì mới có yếu tố để đoán Kình Dương đã chuyển đương số từ võ sang văn. Cung Tật ách có Thiên Lương (hãm) ngộ Thiên Không, Thiên Hình, tam hợp và chính chiếu có Kình Đà nhưng lại có Nhật Nguyệt chiếu Không (Thiên Không) ngộ Khoa, Lộc, Quang, Quý, Thiên Nguyệt đức…lại thêm Phúc đức cung quá tốt thì ông Diệm đâu có đến nỗi bị thảm sát đau đớn như vậy được?

Khi còn tại vị, ít có vị nguyên thủ quốc gia nào muốn cho ai biết rõ ngày sinh tháng đẻ đích thật của mình, lý do là sợ khó tránh khỏi những lời luận giải xuyên tạc. Cho nên khi giới thiệu thân cận của cố Tổng thống Ngô Đình Diệm thấy cần phải tung hỏa mù để đánh lạc dư luận bằng cách tung ra nhiều lá số tử vi với ngày sinh tháng đẻ khác nhau, hay đảo nghịch âu cũng cũng là chuyện thông thường.

Ông Diệm qua đời đến nay đã gần 10 năm, thời gian đó thiết nghĩ cũng đã đủ để cho lòng người lắng đọng. Đục hay trong, công hay tội mỗi công dân Việt Nam không phải ai cũng cùng một tâm hồn, một ý nghĩ khi phải cân phân nặng nhẹ, cũng như không phải ai cũng có cùng một cái nhìn giống nhau khi phải phóng vào những sự kiện lịch sử đã và đang xảy ra trên đất nước ta. Nhưng hy vọng rằng những tâm hồn, những ý nghĩ với những cái nhìn dị biệt đó không có phản ảnh dấu vết của vô minh, của căm thù, của sân hận nữa.

Mạng số

Ông Diệm Thổ mệnh, Dương nam, Thủy cục. Mệnh đóng ở Thân, vô chính diệu đắc Nhất Không, tam phương tứ chính có Đồng, Lương, Cơ, Nguyệt, Cự, Nhật miếu vượng ngộ song Lộc, Tả Hữu, Sinh Vượng, Xương Khúc, Khôi Việt, Long Phượng, Thai Tọa, Tướng, Ấn Hóa Khoa…như vậy kể ra cũng xứng đáng với Mệnh của một vị nguyên thủ quốc gia. Nhưng tiếc thay, bên cạnh tập đoàn quý tinh hùng hậu đó lại có cả một số hung tinh như Linh Hỏa, Tang Điếu, La Võng, Cô Quả, Tuế Binh và Hóa Kỵ tập trung ở Thiên Di, Thê Thiếp, Tài Quan.

Nhìn qua Thân Mệnh của đương số, ai cũng thấy ngay hình tính và nghề nghiệp xuất thân của đương số. Ông Diệm không những chỉ là một lại nhân, mà ông còn là Thượng Thư Bộ lại. “Đồng Lương tác lại nhân” sách số đã dạy như vậy. Về hình tính thì Đồng Lương chủ người “nở nang, hơi thấp, chân tay ngắn, da trắng, mặt vuông và đầy đặn” (Tử vi hàm số tr.216) rõ ràng là sách dạy không sai.

Không thể có vợ

Ông Diệm không thể có vợ được do cung Thê đóng ở Ngọ có Thiên Cơ đắc địa ngộ Triệt, Linh Hỏa, Cô Quả, Tuế Kỵ, Tang Điếu, Hư Khốc, Phục binh và Đẩu quân. Bộ sao Đồng Lương Cơ Nguyệt phùng Tả Hữu, Khôi Việt, Thai Tọa ở đây chẳng những không có nhiệm vụ giải tỏa ảnh hưởng ngăn chặn và khắc ám của những hung tinh nói trên, trái lại còn hỗ trợ cho đương số khắc phụ bản thân thần thánh hóa tình trạng độc thân của mình.

Tai họa

Ông Diệm không tài nào thoát khỏi tai nạn về súng đạn do ảnh hưởng của hai sao Vũ Khúc và Thất Sát đóng ở Giải Ách cư Mão (thuộc quẻ Chấn). Sách dạy: Vũ Sát Mão Dậu phòng mộc áp lôi kinh. Đã vậy Vũ Sát ở đây lại gặp cả Kình Đà, Không Kiếp, Liêm Tham (Hợi), và Hình Riêu trong khi ở Thiên Di đã mai phục sẵn Kỵ, Binh, Tang, Điếu.

Phúc đức cung tuy tốt, Nhật Nguyệt miếu nhưng ngộ Tuần, Triệt La Võng…và tai hại hơn nữa là Hóa Kỵ ở Thiên Di đã hóa giải phần lớn ảnh hưởng tốt của Đồng Lương Cơ Nguyệt ngộ Thái Dương và Khoa, Lộc.

Chính sao Hóa Kỵ ngộ sao Thai ở Thiên Di cũng như ở Phúc Đức của đương số đã có ảnh hưởng ngấm ngầm biến sao Hóa Quyền là một sao quyền biến, gan dạ đầy nghị lực ở cung Tật ách thành một bại tinh lỳ lợm, bướng bỉnh và mê lầm về quyền uy trong

khi đương số đang lâm đại hạn.

Huynh đệ và Nô bộc

Cung Huynh đệ của đương số có Tử Phá ở Mùi (hãm) ngộ Tam Không, Địa Kiếp, Thiên Hình, Đà La, Liêm Tham từ Hợi chiếu lên. Chính bộ hung tinh này đã khiến cho anh em của đương số kẻ bị giết, kẻ bị lưu vong mỗi người mỗi ngả. Những sao Thiên Tướng, Thiên Hình, Thiên Riêu, Kình, Đà, Không, Kiếp ngộ Hồng Loan, Đào Hoa đóng rải rác ở các cung Huynh đệ, Tật ách phải chăng cũng là những biểu tượng nữ tính ác ôn đã ảnh hưởng tai hại đến những ngày cuối cùng của đương số?

Cung Nô bộc của đương số cũng tối tăm hắc ám không kém các cung Tật ách và Huynh đệ, Thiên Tướng đã ngộ Tuần, Triệt, Thiên Địa không lại thêm có Kình, Đà, Kiếp sát, Phá toái, Thiên Hình…bảo sao mà đương số lại không tránh khỏi được sự chống lại của tay chân bộ hạ cũng như của bạn hữu gần xa.

Cái chết của ông Diệm

Đương số chết ngày 17 tháng 9 năm Quý Mão, giờ Thìn, ở đại hạn 62-71, đến cung Thiên Di ở Dần có Hóa Kỵ, Cô Quả, Tang Điếu Hổ, Linh, Hỏa, Khốc Hư. Tiểu hạn năm Mão (1963) đến cung Nô bộ, có Thiên Tướng ngộ Tuần Triệt, Thiên Địa Không, Kình, Đà, Kiếp sát, Thiên hình, Phá toái. Nguyệt hạn tháng 9 đến cung Huynh đệ do đó mà đương số chết về tay chân bộ hạ, về bạn hữu đồng thời anh em của đương số cũng chẳng vẹn toàn. Nhật hạn ngày 17 đến cung Điền trạch có Liêm tham (Hợi), Thiên Riêu ngộ Không

Kiếp và song Hao. Thời hạn giờ Thìn đến cung Mão có Vũ Sát nhằm quẻ Chấn ở ngay cung Tật Ách. Lưu niên các sao lưu động đều thấy các hung tinh đóng đúng vào những vị trí then chốt và nguy hiểm cả.

Ông Ngô Đình Diệm chết đúng như định mạng đã an bài trong 12 cung số của lá tử vi.

Giờ phút lâm chung

Đêm hôm trước và sáng sớm ngày 17 tháng 9 năm Quý Mão (02.11.1963), ông Diệm đã cầu nguyện trong nhà thờ rất lâu trước khi xưng tội và rước lễ. Là một người Công giáo ngoan đạo và có căn bản Thần học vững vàng lời cầu nguyện của ông tất nhiên rất đơn giản, nội dung không ngoài những lời cầu xin cho tai qua nạn khỏi và những cam kết xin vui lòng chịu chết nếu đó là do Thánh ý Chúa. Để cho có thêm nhiều hy vọng vào sự cứu giúp của Thiên Chúa, ông Diệm không thể không cố gắng tập trung tư tưởng để tạo ra trong nội tâm một lòng mến Chúa yêu người (từ bi hỷ xả) đồng thời ông cũng không thể quên cầu nguyện cho bạn cũng như cho thù đúng với tinh thần Phúc Âm.

Chỉ vài tiếng đồng hồ sau khi rước lễ ông Diệm tử nạn. Cái chết của ông Diệm là cái chết bất đắc kỳ tử đúng như định mạng đã an bài do tha nhân gây ra mà thể nào đương số cũng tiên liệu trong lúc còn đang quỳ gối trước bàn thờ. Tiền oan nghiệp chướng của ông Diệm như thế kể như đã được giải tỏa. Ông đã chết trong sự bình an nội tâm và trong Đức tin tuyệt đối ở Thiên Chúa. Nếu có chuyện ác tai ác báo thì kẻ trực tiếp nhúng tay vào máu của đương số đã

thấy ngay quả báo nhãn tiền bằng một cái chết cũng không kém thê thảm ở những ngày được gọi là "Chỉnh lý".

Căn cứ vào cung Phúc đức, Thái Âm ở Dương cung có Hóa Khoa. Thái Dương cũng ở Dương cung nhưng ngộ Tuần, đương số Dương Nam, vậy sau khi chết chắc chắn danh dự của đương số sẽ được phục hồi, các hung tinh đóng ở Phúc đức không còn tìm đâu ra chất Dương Sinh nữa để mà tác hại, trong khi đó ảnh hưởng của Khoa, Lộc, Khôi, Việt, Cáo, Ấn…vẫn không ngớt ảnh hưởng đến phần Âm sinh của đương số.

KHHB số 40

Nguồn: Tuvilyso.org

THANKS - dv -2017